TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HSST
Ngày 27-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Sơn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ;

2. Bà Đào Thị Lê.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Anh Hào – Thư ký Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà:*** Ông Nông Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân huyện C, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Điểu K'C, sinh năm: 1998, tại: L. Nơi cư trú: Thôn B xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Châu mạ; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông K'B, sinh năm 1963 và con bà Điểu Thị G, sinh năm 1975; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/10/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo là: Ông Vũ Cát Đằng – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

- *Người bị hại*:

1/Ông Điểu K'S, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

2/Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1957; Trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

3/Ban Công an xã Đ; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện là ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1986. Chức vụ: Trưởng công an xã, có mặt.

Người làm chứng:

1/Ông Điểu K'T, sinh năm 1990; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, vắng mặt.

2/Ông Điểu K'T, sinh năm 1986; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

3/Ông Điểu K' S, sinh năm 1981; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

4/Ông Điểu K'R, sinh năm 1980; trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/6/2018 Điểu K'C cùng cậu của mình là Điểu K' S đến nhà anh K' T trú tại trú thôn B, xã Đ, huyện C chơi. Lúc này nhà anh K' T đang tổ chức ăn nhậu. Thấy C tới thì K' T mời C ngồi xuống nhậu cùng. C ngồi uống khoảng 2 đến 3 ly rượu thì anh Điểu K' S, sinh năm 1984 trú cùng thôn B, xã Đ nói với C: "C ăn uống không được quậy phá nha". Khi nghe anh S nói vậy thì C tức giận chửi anh S, sau đó đứng dậy đi về nhà bà ngoại của mình là bà Điểu Thị M ở gần đó lấy một đoạn tuýp bằng sắt hình vuông màu xám trắng, có đường kính 02cm dài 88cm cầm tới nhà K'T để đánh anh S. Khi tới nhà anh T thì C đứng ở ngoài sân chửi, thách thức anh S ra đánh nhau. Anh Điểu K' T bước ra trước còn Điểu K' S đi ra phía sau. Thấy vậy C nhặt 01 cục đá hình tròn, đường kính khoảng 06cm ném về phía anh S và anh T nhưng không trúng ai. Sau khi ném cục đá C cầm thanh tuýp sắt bằng tay phải và xông vào giơ thanh tuýp sắt lên và vụt từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào mu và ngón bàn chân trái của anh Điểu K' S một cái gây thương tích. Sau đó C cầm theo thanh tuýp sắt bỏ chạy về nhà bà ngoại của mình và nhờ bà cất giùm thanh tuýp sắt rồi bỏ trốn vào các chòi rẫy của người dân gần sông Đồng Nai. Anh Điểu K S được mọi người đưa đi cấp cứu Trạm y tế xã Đ và chuyển xuống điều trị tại TT y tế huyện C. Quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Trong quá trình cơ quan điều tra đang củng cố tài liệu để xử lý thì Điểu K' C tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội khác cụ thể như sau:

***Lần thứ nhất:**

Vào khoảng 19 giờ ngày 28/8/2018 sau khi đã uống rượu C thấy Điểu K' Th đang mua đồ ở quán tạp hóa nhà anh Vương Văn D nên C nhặt một đoạn củi bằng gỗ gòn dài khoảng 1m, đường kính khoảng 04cm để đánh Th. Lúc này anh Nguyễn Văn O là Trưởng Công an xã Đ cũng đang mua đồ tại đây. Thấy C chuẩn bị đánh Th thì anh O và Điểu K' H (anh trai của C) tới can ngăn và giằng đoạn gậy mà C đang cầm vứt đi chỗ khác đồng thời nói Th đi về. C liền lao vào dùng tay để đánh Th. Thấy vậy anh O ôm C không cho C đánh Th. Sau khi được mọi người can ngăn, anh O đi về Ban Công an xã thuộc thôn B, xã Đ. Khi thấy anh O đi về Trạm Công an xã C về nhà mình lấy một con dao rựa, dạng dao quắm dài 49cm, cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại; một ná thun tự chế bằng gỗ dài 60cm; ba mũi tên bằng tre, đầu gắn đoạn kim loại màu đen được

đập dẹp đi đến Trạm Công an để tìm gặp anh O gây sự đánh nhau. Khi tới cổng Trụ sở Công an xã Đ thấy cổng phụ khóa, cổng lớn đóng C dùng tay đẩy đổ cổng lớn vào phía trong sân của trạm. Lúc này có anh Điểu K' R là Phó trưởng Công an xã mặc quần áo đồng phục của lực lượng Công an xã đi xe mô tô tới trạm. Sau khi vào trong sân trụ sở Công an thì C tiếp tục lớn tiếng chủi bới và thách thức anh O ra đánh nhau. Thấy C quậy phá, la hét, chửi bới nên anh R ra phía trước để khuyên can nhưng C dùng ná tự chế và mũi tên mang theo bắn về phía anh R làm mũi tên trúng vào cẳng chân trái của anh R làm rách da cẳng chân. Thấy vậy anh O nói anh R đi vào bên trong phòng khách và đóng cửa lại. C tiếp tục dùng ná thun tự chế và mũi tên mang theo để bắn vào cửa chính và cửa sổ của phòng khách, dùng dao phát mang theo đập vỡ hết các tấm kính ở cửa chính, cửa sổ phòng khách và đập bể một cái quạt treo trên tường. Sau khi đập phá xong C đi về nhà, lấy ba lô, lấy gạo, cơm và quần áo bỏ trốn vào chòi rẫy của người dân gần sông Đồng Nai, đến ngày hôm sau thì trốn sang tỉnh Bình Phước.

***Lần thứ hai:**

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/9/2018 sau khi đã uống rượu trước đó C lấy một con dao rựa, dạng dao nhọn, dài khoảng 45,5cm trong chiếc gùi ở bếp nhà bà ngoại mình là Điểu Thị M đi lên phía sân trước của nhà bà M là nơi giáp với vách nhà bà Nguyễn Thị L trú tại thôn B, xã Đ. Vách nhà bà L được thưng bằng các tấm tôn. Công cầm dao bằng tay phải đâm vào vách nhà bà L 05 phát làm bục các tấm tôn. C tiếp tục cầm dao sang nhà tìm bà L, khi gặp bà L thì C nói: "Sao đất dưới sau nhà thì rộng mà trên nhà thì hẹp". Vì C thấy đất nhà bà ngoại mình như thế mà liền kề với đất nhà bà Láng nên nghĩ bà Láng đã lấn chiếm đất của bà ngoại mình. Nghe C nói như thế bà L trả lời: "Cháu còn bé không biết đâu, đất từ xưa ông ngoại bán cho rồi". C liền lao vào dùng tay trái quàng vào cổ bà L từ phía sau ra trước, còn tay phải C cầm con dao lên và gí sát phần sống dao vào cổ bà L. Thấy vậy bà L nói với C: "Mày muốn làm gì thì làm". Lúc này C buông bà L ra và cầm dao ra phía trước cửa quán tạp hóa nhà bà L. C cầm dao đâm 03 nhát vào can xăng loại 30 lít bên trong còn khoảng 20 lít xăng làm can bục và xăng chảy tràn ra ngoài. C tiếp tục quay sang bên cạnh đâm tiếp 01 nhát vào một can nhựa loại 30 lít bên trong còn gần đầy nhớt thải làm can bục và nhớt cũng chảy tràn ra. Thấy xăng chảy tràn ra khu vực cửa quán và sạp để hàng hóa nhà bà L nên C xách can xăng để lên chậu cây cảnh gần đó rồi lấy trong túi quần của mình ra một cái quẹt ga bật lên và gí sát ngọn lửa vào can xăng để trên chậu cây cảnh làm ngọn lửa bùng cháy to và lan vào cánh cửa và hàng hóa nhà bà L. Lúc này có anh Điểu K' R là Phó trưởng Công an xã Đ tới hiện trường. Thấy anh R tới C liền chửi bới và cầm dao tiến sát tới chỗ anh R giơ dao lên chém về phía anh R hai phát nhưng R né được. Sau khi thấy mọi người kéo tới đông thì C bỏ trốn vào vườn cà phê gần đó và được cơ quan C an triệu tập lên làm việc.

BL: 41 – 60; 71 – 78; 139 – 149; 153 – 156; 161 – 162; 217 – 226; 231 – 234.

Trong quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C Điểu K'C đã khai nhận hành vi la hét, chửi bới, dùng dao, ná thun tự chế đập vỡ cửa kính phòng khách, cửa sổ và quạt treo tường tại Ban công an xã Đ. Dùng dao đâm thủng can xăng, can nhớt thải sau đó dùng bật lửa đốt làm hư

hỏng một số đồ đạc, hàng hóa tại quán tạp hóa nhà bà Nguyễn Thị L.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 206/2018 ngày 07/9/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Điểu K' S là 7% tổn thương do vật có cạnh gây nên.

- Ngày 25/9/2018 Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C tiến hành định giá số tài sản bị Điểu K'C đập phá tại trạm công an xã Đ ngày 30/9/2018 như sau:

+ Giá 01 (một) tấm kính màu trắng trong, có kích thước 75cm x 153cm x 0,4cm là: 240.000đ (Hai trăm bốn mươi ngàn đồng).

+ Giá 03 (ba) tấm kính màu trắng trong, có kích thước 37cm x 140cm x 0,4cm là: 326.000đ (Ba trăm hai mươi sáu ngàn đồng).

+ Giá 01 (một) quạt treo tường màu trắng, hiệu SENKO tại thời điểm bị xâm hại là: 130.000đ (Một trăm ba mươi ngàn đồng).

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: 696.000 đồng

- Tại kết luận định giá tài sản số 16 ngày 23/10/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại gồm: Can nhựa, xăng, nhớt, dầu gội, dầu xả, ghế nhựa, dây ống nước, cá nục khô, cá nục hấp, chậu nhựa, dàn phơi đồ và cửa kéo là: 12.065.000đ (Mười hai triệu không trăm sáu mươi lăm ngàn đồng).

- Anh Điểu K' S yêu cầu Điểu K' C bồi thường số tiền 3.000.000 đồng là các khoản chi phí chữa trị thương tích do Điểu K' C gây ra vào ngày 25/6/2018.

- Anh Nguyễn Văn O trưởng Công an xã Đ đại diện Ban công an xã yêu cầu Điểu K' C bồi thường số tiền 696.000 đồng là giá trị các tài sản do Điểu K' C đập phá vào ngày 28/8/2018 tại Ban Công an xã Đ.

- Bà Nguyễn Thị L yêu cầu Điểu K' C bồi thường số tiền 12.065.000 đồng là giá trị các tài sản do Điểu K' C đốt cháy của bà vào ngày 30/9/2018 tại thôn B, xã Đ.

Vật chứng vụ án gồm: - 01 (một) thanh tuýp bằng kim loại, màu xám trắng, kích thước 02cm x 02cm x 88cm; - 01 (một) chiếc ná bắn tên tự chế bằng gỗ, có hình dạng giống khẩu súng, chiếc ná bị gãy ra làm 02 phần, phần đầu ná được khoan lỗ tròn, gắn dây dù màu trắng, kết nối với những sợi dây thun nhỏ màu vàng, kích thước chiếc ná dài 60cm; - 03 (ba) mũi tên bằng tre, dạng tròn, đường kính 03mm; trong đó 02 mũi phần đầu có gắn đoạn kim loại màu đen, dạng như nan hoa xe đạp, đầu mũi kim loại được đập dẹp. Kích thước các mũi tên: 01 mũi dài 69cm, phần gắn kim loại đã bị cong; 01 mũi dài 66cm; 01 mũi không còn phần đầu kim loại, dài 57cm; - 01 (một) đoạn gậy gỗ, có kích thước 92cm x 03cm x 04cm; - 01 (một) quạt treo tường màu trắng, nhãn hiệu SENKO, đã bị vỡ; 06 (sáu) mảnh kính màu trắng trong đã vỡ, không rõ hình dạng; - 01 (một) con dao phát, dạng dao quắm, kích thước dài 49cm; phần cán bằng gỗ tròn dài 28cm, đường kính 03cm; phần lưỡi dao dài 21cm, mũi nhọn hình cong dạng chữ "L"; - 01 (một) con dao rựa dài 45,5cm; cán bằng gỗ dài 15,5cm, hình tròn, đường kính 03cm; phần lưỡi dao dài 30cm, đầu nhọn, một cạnh lưỡi dao sắc, một cạnh lưỡi dao tù; - 01 (một) cái quẹt ga, màu tím, nhãn hiệu Tanaka, phần dưới

quẹt ga bị vỡ; - 01 (một) đoạn gậy sắt, dạng sắt xoắn, dài 78,5cm, đường kính 1,5cm.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSCT, ngày 23/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Điểu K'C về các tội "Cố ý gây thương tích", tội "Gây rối trật tự công cộng" và tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Điểu K' C khai nhận mình đã thực hiện những những hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiên hay thắc mắc, khiếu nại gì. Về phần bồi thường thiệt hại bị cáo Điểu K' C đồng ý bồi thường cho những người bị hại cụ thể:

Bồi thường cho Anh Điểu K' S số tiền 3.000.000 đồng; Bồi thường cho Ban công an xã Đ số tiền 696.000 đồng; Bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 12.065.000 đồng.

Người bị hại là anh Điểu K' S đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật, đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng.

Người bị hại là bà Nguyễn Thị L yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.065.000 đồng.

Đại diện Ban công an xã Đ là ông Nguyễn Văn O đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường cho Ban công an xã số tiền 696.000đ.

Người làm chứng là ông Điểu K' T trình bày: về hành vi của bị cáo thống nhất như Cáo trạng của của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người làm chứng là ông Điểu K' S trình bày: về hành vi của bị cáo thống nhất như Cáo trạng của của Viện kiểm sát đã truy tố.

Người làm chứng là ông Điểu K' R: về hành vi của bị cáo thống nhất như Cáo trạng của của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Điểu K' C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, hành vi của bị cáo Điểu K' C có đủ các yếu tố cấu thành các tội "Cố ý gây thương tích", "Gây rối trật tự công cộng" và tội "Hủy hoại tài sản". Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc thiểu số, gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn, am hiểu pháp luật còn hạn chế nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra đối với tội "Cố ý gây thương tích" cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trưởng hợp ít nghiêm trọng, do bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đối với tội "Hủy hoại tài sản" người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Đối với tội "Cố ý gây thương tích" đề nghị Tòa án áp dụng điểm a khoản 1 điều 134; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 03 đến 06 tháng tù.

Đối với tội "Gây rối trật tự công cộng" đề nghị Tòa án áp dụng điểm b khoản 2 điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Đối với tội "Hủy hoại tài sản" đề nghị áp dụng khoản 1 điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo từ 42 đến 54 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Các vật chứng còn lại theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/12/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Điểu K' S số tiền 3.000.000 đồng; bồi thường cho Ban công an xã Đ số tiền 696.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 12.065.000 đồng.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày tranh luận: Về hành vi phạm tội của bị cáo thống nhất như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Về điều luật áp dụng cũng như mức hình phạt thống nhất như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Tuy nhiên do bị cáo phạm tội do lạc hậu vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm m khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do bị cáo có nhiều tính tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xét xử, xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các tội danh.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố không đồng ý với đề nghị của người bào chữa áp dụng cho bị cáo được hưởng điểm m khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cũng như áp dụng cho bị cáo được hưởng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xét xử, xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các tội danh.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì; phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người bị hại không tranh luận mà giữ nguyên ý kiến như đã trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Điểu K'C: Vào ngày 25/6/2018 do bực tức anh Điểu K'S vì nhắc nhở mình ăn nhậu không được quậy phá nên Điểu K'C đi về nhà bà ngoại của mình lấy một cây tuýp sắt có đường kính 02cm dài 88 cm đến đánh anh Điểu K'S vào mu bàn chân trái gây thương tích 7%. Trong thời gian Cơ quan điều tra đang củng cố hồ sơ để xử lý thì ngày 28/8/2018 do anh Nguyễn Văn O trưởng Công an xã Đ can ngăn không cho Công đánh Điểu K'Th tại quán tạp hóa nên Công về nhà lấy dao, ná thun tự chế đến trạm công an xã Đ để đánh nhau với anh O. Tại Ban công an xã bị cáo đã dùng dao, ná thun tự chế bắn, đập bể kính của sổ và phòng khách và 01 quạt treo tường. Ngày 30/9/2018 sau khi đã uống rượu C cho rằng bà Nguyễn Thị L lấn đất nhà bà ngoại mình nên Công lấy một con dao qua nhà bà Láng đâm thủng căn xăng và can nhớt thải sau đó châm lửa đốt cháy một số tài sản trị giá 12.065.000 đồng. Đây là các hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Điểu K' C phạm vào các tội "Cố ý gây thương tích", "Gây rối trật tự công cộng" và tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 134 về tội "**Cố ý gây thương tích"** quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người.

Điều 318 về tội **"Tội gây rối trật tự công cộng"** quy định:

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm:

...

b. Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách

Điều 178 về tội **"Tội hủy hoại tài sản"** quy định:

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho hội không những xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ cũng như tình hinh trật tự trị an tại địa phương mà còn xâm hại đến trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa, mọi hành vi xâm hại đều phải bị trừng trị. Vì vậy đối với từng hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm minh áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm.

Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là dân tộc thiểu số, gia đình điều kiện kinh tế khó khăn, am hiểu pháp luật còn hạn chế nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra đối với tội "Cố ý gây thương tích" cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trưởng hợp ít nghiêm trọng, do bị cáo nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Đối với tội "Hủy hoại tài sản" người bị hại xen giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tỉnh tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với tội "Hủy hoại tài sản" ngoài hình phạt chính còn hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo làm nông nghiệp, thu nhập thấp sống phụ thuộc vào gia đình nên không cần thiết phải phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh Điểu K' S số tiền 3.000.000 đồng; Bồi thường cho Ban công an xã Đ số tiền 696.000 đồng; Bồi thường cho bà Nguyễn Thị L số tiền 12.065.000 đồng.

[7] Các biện pháp tư pháp: Đối với các vật chứng gồm: - 01 (một) thanh tuýp bằng kim loại, màu xám trắng, kích thước 02cm x 02cm x 88cm; - 01 (một) chiếc ná bắn tên tự chế bằng gỗ, có hình dạng giống khẩu súng, chiếc ná bị gãy ra làm 02 phần, phần đầu ná được khoan lỗ tròn, gắn dây dù màu trắng, kết nối với những sợi dây thun nhỏ màu vàng, kích thước chiếc ná dài 60cm; - 03 (ba) mũi

tên bằng tre, dạng tròn, đường kính 03mm; trong đó 02 mũi phần đầu có gắn đoạn kim loại màu đen, dạng như nan hoa xe đạp, đầu mũi kim loại được đập dẹp. Kích thước các mũi tên: 01 mũi dài 69cm, phần gắn kim loại đã bị cong; 01 mũi dài 66cm; 01 mũi không còn phần đầu kim loại, dài 57cm; - 01 (một) đoạn gậy gỗ, có kích thước 92cm x 03cm x 04cm; - 01 (một) quạt treo tường màu trắng, nhãn hiệu SENKO, đã bị vỡ; 06 (sáu) mảnh kính màu trắng trong đã vỡ, không rõ hình dạng; - 01 (một) con dao phát, dạng dao quắm, kích thước dài 49cm; phần cán bằng gỗ tròn dài 28cm, đường kính 03cm; phần lưỡi dao dài 21cm, mũi nhọn hình cong dạng chữ "L"; - 01 (một) con dao rựa dài 45,5cm; cán bằng gỗ dài 15,5cm, hình tròn, đường kính 03cm; phần lưỡi dao dài 30cm, đầu nhọn, một cạnh lưỡi dao sắc, một cạnh lưỡi dao tù; - 01 (một) cái quẹt ga, màu tím, nhãn hiệu Tanaka, phần dưới quẹt ga bị vỡ; - 01 (một) đoạn gậy sắt, dạng sắt xoắn, dài 78,5cm, đường kính 1,5cm không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩmvà án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo Điểu K' C phạm các tội "Cố ý gây thương tích", "Gây rối trật tự công cộng" và tội "Hủy hoại tài sản".

[2] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 10 năm 2018.

[4] Áp dụng các Điều 584, 585, 589, 590 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Điểu K' Công bồi thường cho anh Điểu K' Sen số tiền 3.000.000 đồng; bồi thường cho Ban công an xã Đồng Nai Thượng số tiền 696.000 đồng; bồi thường cho bà Nguyễn Thị Láng số tiền 12.065.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

[5] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: - 01 (một) thanh tuýp bằng kim loại, màu xám trắng, kích thước 02cm x 02cm x 88cm; - 01 (một) chiếc ná bắn tên tự chế bằng gỗ, có hình dạng giống khẩu súng, chiếc ná bị gãy ra làm 02 phần, phần đầu ná được khoan lỗ tròn, gắn dây dù màu trắng, kết nối với những sợi dây thun nhỏ màu vàng, kích thước chiếc ná dài 60cm; - 03 (ba) mũi tên bằng tre, dạng tròn, đường kính 03mm; trong đó 02 mũi phần đầu có gắn đoạn kim loại màu đen, dạng như nan hoa xe đạp, đầu mũi kim loại được đập dẹp. Kích thước các mũi tên: 01 mũi dài 69cm, phần gắn kim loại đã bị cong; 01 mũi dài 66cm; 01 mũi không còn phần đầu kim loại, dài 57cm; - 01 (một) đoạn gậy gỗ, có kích thước 92cm x 03cm x 04cm; - 01 (một) quạt treo tường màu trắng, nhãn hiệu SENKO, đã bị vỡ; - 06 (sáu) mảnh kính màu trắng trong đã vỡ, không rõ hình dạng; - 01 (một) con dao phát, dạng dao quắm, kích thước dài 49cm; phần cán bằng gỗ tròn dài 28cm, đường kính 03cm; phần lưỡi dao dài 21cm, mũi nhọn hình cong dạng chữ "L"; - 01 (một) con dao rựa dài 45,5cm; cán bằng gỗ dài 15,5cm, hình tròn, đường kính 03cm; phần lưỡi dao dài 30cm, đầu nhọn, một cạnh lưỡi dao sắc, một cạnh lưỡi dao tù; - 01 (một) cái quẹt ga, màu tím, nhãn hiệu Tanaka, phần dưới quẹt ga bị vỡ; - 01 (một) đoạn gậy sắt, dạng sắt xoắn, dài 78,5cm, đường kính 1,5cm.

Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/12/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Tiên.

[6] Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Điể K' C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 788.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hứa Sơn Tùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đào Thị Lê **Nguyễn Thị Mỹ** **Hứa Sơn Tùng**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Văn Thức **Nguyễn Thị Mỹ** **Hứa Sơn Tùng**

Nơi nhận:
-TAND tối cao
- TAND t nh Đắk Lắk;
- VKSND thị Bu n Hồ;
- C ng an thị Bu n Hồ;
- Chi cục THADS thị Bu n Hồ;
- Bị cáo đương sự;
- Lưu HS Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

inh Th Hường